TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HOÁ** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 337/2024/QĐST-HNGĐ	*Chiêm Hoá, ngày 26 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 330/2024/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Triệu Thu D, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn Nà C, xã Sơn P, huyện Na H, tỉnh Tuyên Quang

- Bị đơn: Anh Vỳ Văn Đ, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn Làng K, xã Kiên , huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 118 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 357, 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các Đ sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có Đ sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Triệu Thu D và anh Vỳ Văn Đ *(Giấy chứng nhận kết hôn số 06, ngày 23/4/2021 của UBND xã Kiên Đ, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Quang).*

2. Công nhận sự thoả thuận của các Đ sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Triệu Thu D là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Vỳ Thanh D, sinh ngày 06/9/2021.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Vỳ Văn Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000đ *(Một triệu đồng)*/tháng, thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ

ngày 01/01/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng thực hiện định kỳ vào ngày mùng 10 hàng tháng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm trả còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị Triệu Thu D và anh Vỳ Văn Đ đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Triệu Thu D nhận nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000002467508 ngày 16/12/2024 của Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam và Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000731 ngày 17/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho chị D số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Vỳ Văn Đ phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm của người có nghĩa vụ cấp dưỡng là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Chiêm Hóa (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- UBND xã Kiên Đài, H. Chiêm Hoá;
- Các Đ sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Hoàng Mạnh Tuấn